CTCP THỰC PHẨM SAO TA
SAO TA FOODS JSC

Số: 011/VB.2023
No: 011/VB.2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Sóc Trăng, ngày 10 tháng 01 năm 2023
Sóc Trăng, month 10 day 01 year 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SAO TA

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SAO TA
DN: C=VN, S=SÓC TRĂNG, L=TP Sóc Trăng, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SAO TA, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:2200208753
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2023.01.18 09:07:42+07'00'
Foxit Reader Version: 10.1.1

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(Năm 2022)

Kính gửi:
- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To:
- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

- Tên công ty/Name of company: CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SAO TA
- Địa chỉ trụ sở chính/*Address of headoffice:* Km 2132, Quốc lộ 1A, Phường 2, Tp Sóc Trăng, Tỉnh Sóc Trăng
- Điện thoại/*Telephone: (0299) 3822223* Fax: (0299) 3822122 Email: info@fimexvn.com
- Vốn điều *lệ/Charter capital:* 653.888.890.000 đồng *(Sáu trăm năm mươi ba tỉ tám trăm tám mươi tám triệu tám trăm chín mươi ngàn đồng)*
- Mã chứng khoán/Stock *symbol:* **FMC**
- Mô hình quản trị công ty*/Governance model:*

+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc /*General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director and Director.*

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện/The *implementation of internal audit: Not yet implemented.*

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/*Activities of the General Meeting of Shareholders*

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn *bản)/Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):*

Stt *No.*	Số Nghị quyết/Quyết định *Resolution/Decision No.*	Ngày *Date*	Nội dung *Content*
1	22/NQ_ĐHĐCĐ	15/04/2022	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2022)/ Board *of Directors (Semiannual report/annual report):*

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)*Information about the members of the Board of Directors:*

Stt *No.*	Thành viên HĐQT/ *Board of Directors' members*	Chức vụ/ *Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)) Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors))*	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập *The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors*	
			Ngày bổ nhiệm *Date of appointment*	Ngày miễn nhiệm *Date of dismissal*

1	Hồ Quốc Lực	Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm lại từ 12/06/2020	
2	Nguyễn Thị Trà My	Phó CT.HĐQT	Bổ nhiệm lại từ 12/06/2020	
3	Phạm Hoàng Việt	Thành viên	Bổ nhiệm lại từ 12/06/2020	
4	Tô Minh Chẳng	Thành viên	Bổ nhiệm lại từ 12/06/2020	
5	Nguyễn Văn Khải	Thành viên TV độc lập	Bổ nhiệm mới từ 12/06/2020	
6	ADISAK TORSAKUL	Thành viên TV độc lập	Bổ nhiệm mới từ 15/04/2022	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings *of the Board of Directors:*

Stt *No.*	Thành viên HĐQT/ *Board of Director' member*	Số buổi họp HĐQT tham dự/ *Number of meetings attended by Board of Directors*	Tỷ lệ tham dự họp/ *Attendance rate*	Lý do không tham dự họp/Reasons *for absence*
1	Hồ Quốc Lực	06	06/06	
2	Nguyễn Thị Trà My	06	06/06	
3	Phạm Hoàng Việt	06	06/06	
4	Tô Minh Chẳng	06	06/06	
5	Nguyễn Văn Khải	06	06/06	
6	ADISAK TORSAKUL	04	04/04	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/*Supervising the Board of Management by the Board of Directors:*

- Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2021 và Báo cáo Tài chính kiểm toán 2021, Kế hoạch hoạt động năm 2022;
- Thông qua các hồ sơ, tài liệu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 và ấn định tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022;
- Thông qua Phương án SXKD 2022, các hồ sơ hạn mức tín dụng vay Ngân hàng;
- Thông qua kết quả hoạt động Quý 1,Quý 2 và Quý 3 năm 2022, phương hướng hoạt động trong thời gian tới;
- Thống nhất giao cho Tổng Giám đốc được thế chấp các tài sản của Công ty liên quan đến giao dịch tín dụng tại các Ngân hàng thương mại, đồng thời giao Tổng giám đốc ký kết các giao dịch tín dụng tại các Ngân hàng này trong năm 2022;
- Thông qua và triển khai phương án đầu tư vào Công ty TNHH Vĩnh Thuận để thành Công ty mẹ của Công ty này nhằm mục đích mở rộng vùng nuôi tăng thêm 203 ha;
- Thông qua Quy chế kiểm toán nội bộ và thống nhất lựa chọn Công ty kiểm toán phía năm (AASCS) thực hiện kiểm toán nội bộ năm 2022 và hậu kiểm năm 2021;
- Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam thực hiện kiểm toán BCTC năm 2022 theo Nghị quyết số 022/NQ_ĐHĐCĐ ngày 15/04/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022.
- Thông qua kết quả đầu tư chuyển nhượng vốn góp tại Công ty TNHH Vĩnh Thuận. Cụ thể tính tới thời điểm 31/07/2022, Công ty đã sở hữu vốn góp chiếm 99.099% trên vốn điều lệ Công ty này.
- Thông qua việc chấp nhận giao dịch liên quan với Công ty TNHH Vĩnh Thuận.
- Họp phân công lại thành viên trong Hội đồng quản trị.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/*Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any): Không có*

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2022)/*Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual report/annual report):*

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định *Resolution/Decision No.*	Ngày *Date*	Nội dung *Content*	Tỷ lệ thông qua *Approval rate*
01	01/NQ.HĐQT.22	11/02/2022	Nghị quyết về bổ sung bảo lãnh vay vốn hạn mức 200 tỉ đồng cho Công ty Cổ phần Thực phẩm Khang An (theo Nghị quyết số 04B/NQ.HĐQT.21 ngày 24/02/2021về việc chấp thuận các giao dịch liên quan với Công ty Cổ phần Thực phẩm Khang An)	1 00%
02	02/NQ.HĐQT.22	18/02/2022	Nghị quyết thống nhất thời gian và địa điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022	100%
03	03/NQ.HĐQT.22	16/05/2022	Nghị quyết về việc ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ..	100%
04	04/NQ.HĐQT.22	03/06/2022	Nghị quyết về mở rộng vùng nuôi tôm, thông qua hình thức chuyển nhượng vốn góp để trở thành Công ty mẹ của Công ty TNHH Vĩnh Thuận.	100%
05	05/NQ.HĐQT.22	13/07/2022	Quyết định góp vốn 90 tỉ đồng để tăng vốn điều lệ của Công ty TNHH Vĩnh Thuận	100%
06	06/NQ.HĐQT.22	22/07/2022	Nghị quyết về việc chấp thuận giao dịch có liên quan của công ty với Công ty TNHH Vĩnh Thuận	100%
07	07/NQ.HĐQT.22	15/11/2022	Nghị quyết về việc phân công lại thành viên trong Hội đồng quản trị.	100%

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo năm 2022)/***Board of Supervisors/Audit Committee*** *(Semi-annual report/annual report):*

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán/ *Information about members of Board of Supervisors or Audit Committee:*

Stt *No.*	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán *Members of Board of Supervisors/ Audit Committee*	Chức vụ *Position*	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán *The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors/ Audit Committee*	Trình độ chuyên môn *Qualification*
1	Lưu Nguyễn Trúc Dung	Trưởng Ban	Bổ nhiệm mới từ 12/06/2020	Cử nhân kinh tế
2	Võ Văn Sỉ	Thanh viên	Bổ nhiệm mới từ 12/06/2020 và miễn nhiệm từ ngày 15/04/2022	Cử nhân kinh tế
3	Lý Thái Hưng	Thanh viên	Bổ nhiệm mới từ 12/06/2020	Cử nhân kinh tế
4	Lý Thị Kim Yến	Thanh viên	Bổ nhiệm mới từ 15/04/2022	Cử nhân kinh tế

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán/*Meetings of Board of Supervisors or Audit Committee*

Stt *No.*	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán *Members of Board of Supervisors/*	Số buổi họp tham dự *Number of meetings attended*	Tỷ lệ tham dự họp *Attendance rate*	Tỷ lệ biểu quyết *Voting rate*	Lý do không tham dự họp *Reasons for absence*

	Audit Committee				
1	Lưu Nguyễn Trúc Dung	02	02/02	100%	
2	Lý Thái Hưng	02	02/02	100%	
3	Lý Thị Kim Yến	02	02/02	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/*Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors or Audit Committee:*

- Giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của Ban điều hành Công ty Cổ phần Thực phẩm Sao Ta (Fimex VN) tổ chức thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của HĐQT Công ty.
- Giám sát Ban Điều hành đã tổ chức thực hiệm nhiệm vụ sản xuất kinh doanh như: Việc điều hành bộ máy công ty từ khâu tổ chức đến tuyển dụng lao độntg đã đáp ứng cho hoạt động sản xuất - kinh doanh và thực hiện tốt các chính sách người lao động, chế độ lương, phụ cấp độc hại, trang cấp bảo hộ lao động đúng theo quy định hiện hành.
- Công tác bảo trì trang thiết bị được tổ chức thực hiện đúng định kỳ phù hợp với các tiêu chuẩn quy định; từ đó, việc vận hành thiết bị hoạt động an toàn, phát huy được hiệu suất cao, không xảy ra sự cố ảnh hưởng đến sản xuất và kinh doanh.
- Việc tổ chức quản lý doanh nghiệp, đơn vị có ban hành các Quy chế, Quy định như: quy trình xuất, nhập vật tư, định mức sử dụng nguyên vật liệu, nhiên liệu, năng lượng chặt chẽ đáp ứng cho yêu cầu phục vụ sản xuất; đồng thời công ty xây dựng kế hoạch tiết kiệm chi phí đầu vào nhằm hạ giá thành để tăng sức cạnh tranh trong lúc kinh tế thế giới đang khủng hoảng khó khăn chung.
- Việc kiểm tra các sản phẩm trước khi nhập kho và xuất bán; công ty tổ chức theo đúng quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, nhưng vẫn còn hạn chế về năng lực và thiết bị tầm soát chất lượng sản phẩm.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/the *coordination among the Board of Supervisors, Audit Committee, the Board of Management, Board of Directors and other managers: Thông qua các cuộc họp hoặc trao đổi qua email về tình hình hoạt đông công ty.*

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có)/*Other activities of the Board of Supervisors and Audit Committee (if any): Không có*

IV. Ban điều hành/Board *of Management*

STT *No.*	Thành viên Ban điều hành/Members *of Board of Management*	Ngày tháng năm sinh *Date of birth*	Trình độ chuyên môn *Qualification*	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ *Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /*
01	Phạm Hoàng Việt	1964	Cử nhân kinh tế	04/2018
02	Mã Ích Hưng	1970	Cử nhân kinh tế	12/2008
03	Đinh Văn Thới	1962	Thạc sĩ Cơ khí	04/2010
04	Hoàng Thanh Vũ	1978	Kỹ sư chế biến thủy sản	04/2015
05	Lê Ngọc Hương	1971	Kỹ sư chế biến thủy sản	07/2020

V. Kế toán trưởng/Chief *Accountant*

Họ và tên *Name*	Ngày tháng năm sinh *Date of birth*	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ *Qualification*	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm *Date of appointment/ dismissal*
Tô Minh Chẳng	12/06/1970	Cử nhân kinh tế	08/2006

VI. Đào tạo về quản trị công *ty/Training courses on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty*/Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2022) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty*/The list of affiliated persons of the public company (Semi-annual report/annual report) and transactions of affiliated persons of the Company)*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty*/The list of affiliated persons of the Company*

(Phụ lục đính kèm Danh sách người nội bộ và liên quan)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.*

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization/ individual*	Mối quan hệ liên quan với công ty *Relationship with the Company*	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH No.* date of issue, place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm giao dịch với công ty *Time of transactions with the Company*	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) *Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)*	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ *Content, quantity, total value of transaction*	Ghi chú *Note*
1	Công ty Cổ phần Thực phẩm Khang An	Công ty thành viên	Giấy CNĐKDN số 2200780985 cấp ngày 19/08/2020 và các lần sửa đổi	Lô B, KCN An Nghiệp, huyện Châu Thành, Tỉnh Sóc Trăng	Năm 2021	04B/NQ.HĐQT.21 ngày 24/02/2021	- Góp vốn - Bán hành - Chi hộ - Cung cấp dịch vụ UTXK...	Theo thuyết minh BCTC riêng
2	Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Bến tre	Cổ đông lớn	Giấy CNĐKDN số 1300376365 cấp ngày 25/12/2003 và các lần sửa đổi	Xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành, Tỉnh Bến Tre	Năm 2021	09/NQ.HĐQT.21 ngày 12/11/2021	Bán tôm	Theo thuyết minh BCTC riêng
3	Công ty Cổ phần chăn nuôi CP Việt Nam	Cổ đông lớn	Giấy CNĐKDN số 3600224423 cấp lần đầu ngày 22/07/1996	KCN Biên Hòa II, Phường Long Bình Tân, TP Biên Hòa,	Quý 4/2021	09/NQ.HĐQT.21 ngày 12/11/2021	Mua thức ăn nuôi tôm	Theo thuyết minh BCTC riêng

			và các lần sửa đổi	Tỉnh Đồng Nai				
4	Công ty TNHH Vĩnh Thuận	Công ty thành viên	Giấy CNĐKDN số 2200205569 cấp lần đầu ngày 15/05/2002 và các lần sửa đổi	Khóm Biển Trên, Phường Vĩnh Phước, Thị xã Vĩnh Châu, Tỉnh Sóc Trăng	Quý 3/2022	06/NQ.HĐQT.22 ngày 22/07/2022	-Góp vốn, chuyển nhượng vốn góp; -Thuê khoán tài sản để thực hiện nuôi tôm.	Theo thuyết minh BCTC riêng

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm *soát/ Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power.*

Stt *No.*	Người thực hiện giao dịch *Transaction executor*	Quan hệ với người nội bộ *Relationship with internal persons*	Chức vụ tại CTNY *Posittion at the listed Company*	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp *ID card No. /Passport No., date of issue, place of Issue*	Địa chỉ *Address*	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát *Name of subsidiaries or companies which the Company control*	Thời điểm giao dịch *Time of transaction*	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ *Content, quantity, total value of transaction*	Ghi chú *Note*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/*Transactions between the Company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/*Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO).*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2022)/Share *transactions of internal persons and their affiliated persons (Semi-annual report/annual report)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội *bộ/The list of internal persons and their affiliated persons* công *ty / Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company*

(Phụ lục đính kèm Danh sách người nội bộ và liên quan)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company

Stt No.	Người thực hiện giao dịch *Transaction executor*	Quan hệ với người nội bộ *Relationship with internal persons*	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ *Number of shares owned at the beginning of the period*		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ *Number of shares owned at the end of the period*		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) *Reasons for increasing, decreasing (buying,* selling, converting, rewarding, etc.)
			Số cổ phiếu Number of shares	*Tỷ lệ Percentage*	Số cổ phiếu ***Number of shares***	Tỷ lệ *Percentage*	
1	Hồ Quốc Lực		710.000	1,09%	710.000	1,09%	
2	Phạm Hoàng Việt		308.068	0,47%	308.068	0,47%	
3	Triệu Mai Lan	Vợ Phạm Hoàng Việt	54.588	0,08%	54.588	0,08%	
4	Đinh Văn Thới		144.572	0,22%	144.572	0,22%	
5	Nguyễn Như Diễm Quỳnh	Vợ Đinh Văn Thới	0	0,00%	0	0,00%	
6	Tô Minh Chẳng		8.764	0,01%	8.764	0,01%	
7	Mã Ích Hưng		75.400	0,12%	75.400	0,12%	
8	Ngô Kiều Phương	Vợ Mã Ích Hưng	1.290		1.290		
8	BCH CĐCS công ty	Ông Tô Minh Chẳng làm Chủ tịch	450.000	0,69%	450.000	0,69%	
9	Nguyễn Thị Trà My		67.000	0,10%	67.000	0,10%	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues

Trong năm 2022, Công ty có thuê Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán nội bộ 2022 và hậu kiểm 2021.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)
(Sign, full name and seal)

Nơi nhận:
Recipients:
- Như kính gởi;
- Lưu: VT ,
- Archived:

CÔNG TY CP THỰC PHẨM SAO TA

HỒ QUỐC LỰC

CTY CP TP SAO TA
***

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI VÀ LIÊN QUAN
(Đính kèm theo Báo cáo Quản trị 2022 số 011/CV.2023 ngày 10/01/2023)

Thời điểm chốt dữ liệu: 31/12/2022

tt *No.*	Mã CK	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 1.3 cột 1.1)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
	FMC	**HỒ QUỐC LỰC**		**Chủ tịch HĐQT**		**CMND**					**710,000**	**1.09%**	01/2003			
01	FMC	DƯƠNG NGỌC KIM			Vợ	CMND										
02		HỒ QUANG VĂN			Anh	CMND										
03		TRẦN THU HÀ			Chị dâu	CMND										
03		HỒ QUANG CỦA			Anh	CMND										
04		TRỊNH KIM TUYẾN			Chị dâu	CMND										
05	FMC	HỒ HOA ĐỒNG			Con	CMND										
06		HỒ HOA ĐĂNG			Con	PASSPORT										
07	FMC	Cty CP XNK Thủy sản Bến Tre			TV.HĐQT	ĐKKD					8,089,000	12.37%				
08		CTY CP TP KHANG AN			Chủ tịch HĐQT	ĐKKD							10/05/2020			
	FMC	**NGUYỄN THỊ TRÀ MY**		**Phó CT.HĐQT**		**CMND**					**67,000**	**0.10%**	23/03/2018			
01		ĐỒNG MINH TUẤN			Chồng	CMND										
02		ĐỒNG NHẬT MINH			Con											Còn nhỏ
03		NGUYỄN TÙNG PHONG			Anh	CMND										
04		Lê Thị Phương Mai			Chị dâu	CMND										
05		Đồng Văn Hùng			Bố chồng	CMND										
06		Nguyễn Thị Hai			Mẹ chồng	CCCD										
07	FMC	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PAN			TGĐ	ĐKKD					24,684,678	37.75%	23/03/2018			
08		CTCP CSC Việt Nam			CT HĐQT	ĐKKD							23/03/2018			
09		CTCP PAN Farm			CT HĐQT	ĐKKD							23/03/2018			
0		CTCP Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam			TV HĐQT	ĐKKD							23/03/2018			
1		Công ty TNHH Thương mại Coco Food			Con gái CSH	ĐKKD							01/01/2021			
2		CTY CP TP KHANG AN			TV HĐQT	ĐKKD							29/06/2021			
	FMC	**PHẠM HOÀNG VIỆT**		**TV.HĐQT, Tổng Giám Đốc**		**CCCD**					**308,068**	**0.47%**	01/2003			
01		LÊ TRỌNG THỦY			Mẹ	CMND										
02	FMC	TRIỆU MAI LAN		Trợ Lý TGĐ	Vợ	CMND					54,588	0.08%				
03		PHẠM HOÀNG TÙNG			Con	CMND										
04		Trương Thị Ba			Mẹ vợ	CMND										
	FMC	**NGUYỄN VĂN KHẢI**		**TV.HĐQT**		**CMND**							12/06/2020		Bầu lại HĐQT	
1		Nguyễn Văn Quế			Cha	CMND										
2		Ngô Thị Hao			Mẹ	CMND										
3		Nguyễn Văn Thành			Anh	CMND										
4		Nguyễn Văn Quang			Anh	CMND										
5		Nguyễn Thị Kim Loan			Em	CMND										
6		Nguyễn Thị Kim Hoa			Em	CMND										
7		Nguyễn Văn Hiền			Em	CMND										
8		Nguyễn Thị Kim Kiều			Em	CMND										
9		Lâm Thị Mỹ Phượng			Vợ	CMND										
0		Nguyễn Văn Trí			Con											Còn nhỏ
1		Nguyễn Trí Dũng			Con											Còn nhỏ
2		Lâm Xuân			Bố vợ	CMND										
3		Tô Nhị			Mẹ vợ	CMND										
4		Đỗ Khắc Dũng			Anh rể	CMND										
5		Trần Thị Kim Hà			Chị dâu	CMND										
5		Trần Minh Bằng			Em rể	CMND										
7		Dương Minh Hồng			Em rể											
8		Nguyễn Thị Hồng Yến			Em dâu	CMND										
9		Trần Thị Bình Minh			Chị dâu	CMND										
0	FMC	Cty CP XNK Thủy sản Bến Tre			CT.HĐQT	ĐKKD					8,089,000	12.37%				
1		Cty CP Thủy Sản 584 Nha Trang			CT.HĐQT	ĐKKD							12/06/2020			
2		Công Ty CP Thực phẩm Sao Ta (FMC)			TV.HĐQT	ĐKKD							12/06/2020			
3		Công Ty CP Cà Phê Golden Beans			CT.HĐQT	ĐKKD							03/01/2022			
4		CTY CP CHẾ BIẾN HÀNG XK LONG AN			CT.HĐQT	ĐKKD							12/06/2020			
	FMC	**TÔ MINH CHÂNG**		**UV.HĐQT, KTT**		**CMND**					**8,764**	**0.01%**	01/2003			
1		TÔ VĂN DŨNG			Cha	CMND										
2		LÂM MỸ DUYÊN			Vợ	CMND										
3		TÔ MINH TRỌNG			Con											Còn nhỏ

tt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
04		LÂM TRƯỜNG GIANG			Cha vợ	CMND	3		CAST	1						
05		TRẦN THỊ HOA			Mẹ vợ	CMND	3		CAST	1						
06		TÔ THỊ MỸ NHIÊN			Em	CMND	3		CAST	2						
07		TÔ VĂN HẢI			Em rể	CMND	3		CAST	2						
08		TÔ VĂN NHÂN			Em	CMND	3		CAST	2						
09		CHÂU THỊ LIÊN			Em dâu	CMND	3		CAST	2						
10		TÔ VĂN NHƯỜNG			Em	CMND	3		CAST	2						
11		LAI THỊ XIÊU			Em dâu	CMND	3		CAST	2						
12		TÔ VĂN DỄ			Em	CMND	3		CAST	2						
13		TUYNH THỊ THANH			Em dâu	CMND	3		CATV	2						
14		TÔ VĂN DÁNH			Em	CMND	3		CAST	2						
15		NGUYỄN THỊ OANH			Em dâu	CMND	3		CAST	2						
16		Ban chấp hành Công đoàn cơ sở Công ty Cổ phần Thực Phẩm Sao ta	0		Ông Chồng làm chủ tịch		0		LDLĐ tỉnh Sóc Trăng	1	450,000	0.69%	13/06/2012			
	FMC	LƯU NGUYỄN TRÚC DUNG	0	Trưởng BKS		CMND	3		CAST	2	0	0.00%	12/06/2020			
01		LƯU QUỐC BÌNH			Cha	CMND	3		CAST	3						
02		NGUYỄN THỊ NGỌC DUNG			Mẹ	CMND	3		CAST	3						
03		LƯU NGUYỄN THANH BÌNH			Anh	CMND	0		CATPHCM	1						
04		LƯU NGUYỄN THẢO DUNG			Chị	CMND	3		CAST	4						
05		LƯU NGUYỄN TRANG DUNG			Em	CCCD	0		Cục Cảnh Sát ĐKQL	4						
06		LÂM KỲ SANH			Chồng	CMND	3		CAST	2						
07		LÂM BẢO TRÂN			Con		0			2						Còn nhỏ
08		Lâm Hưng Trung			Cha chồng	CMND	3		CAST	1						
09		Quách Thị Phiên			Mẹ chồng	CMND	3		CAST	1						
10		Trần Thị Minh Như			Chị dâu	CMND	0		CATPHCM	1						
11		Nguyễn Hùng Em			Anh rể	CMND	3		CAST	4						
12		Nguyễn Kim Kỳ Ngân			Em rể	CMND	0		CATPHCM	4						
13		CTY CP TP KHANG AN			T.BKS	ĐKKD	2		Sở KHĐT Sóc Trăng	1			18/08/2020			
	FMC	Lý Thị Kim Yến	0	TV.BKS		CMND	0		CA THỦ ĐỨC	0		0.00%	15/04/2022			
1		Từ Lập Phong			Chồng	CMND			CA THỦ ĐỨC	0						
2		Từ Lý Gia Hân			Con gái	CMND			CA THỦ ĐỨC	0						
3		Trần Thị Kim Hoa			Mẹ ruột	CMND			CA THỦ ĐỨC	0						
4		Lý Quang Đạm			Anh ruột	CMND			CA THỦ ĐỨC	0						
5		Lý Thị Kim Oanh			Chị ruột	CMND			CA THỦ ĐỨC	0						
6		Lý Thị Kim Liên			Chị ruột	CMND			CA THỦ ĐỨC	0						
7		Ngô Bá Trịnh			Anh rể	CMND			CA THỦ ĐỨC	0						
8		Lý Thị Kim Châu			Em ruột	CMND			CA THỦ ĐỨC	0						
9		Khương Công Thái			Em rể	CMND			CATPHCM	0						
	FMC	LÝ THÁI HƯNG		TV.BKS		CMND	2		CAST	1	0	0.00%	12/06/2020			
		LÝ THẾ NGHĨA			Cha	CMND	3		CAST	1						
2		HỒ THỊ TỶ			Mẹ	CMND	3		CAST	1						
3		LÝ THỊ ANH			Chị	CMND	3		CAST	1						
		LÝ THỊ THU NGA			Chị	CMND	3		CAST	9						
		LÝ THỊ THU HỒNG			Em	CMND	3		CAST	1						
		LÝ THỊ HỒNG PHÚC			Em	CMND	3		CAST	1						
		LÊ THỊ CẨM LOAN			Vợ	CMND	3		CAST	1						
		LÝ GIA HUY			Con		0			1						Còn nhỏ
		LÝ GIA PHÚ			Con		0			1						Còn nhỏ
		Võ Thị Yến			Mẹ vợ	CMND			CAST	1						
		Ngô Đình Thái Âu			Em rể	CMND			CAST	1						
		Nguyễn Thanh Vũ			Em rể	CMND			CAGL	1						
	FMC	MÃ ÍCH HƯNG		Phó TGĐ		CMND			CAST	8	75,400	0.12%	01/2005			
		NGÔ KIỀU PHƯƠNG			Vợ	CMND			CAST	8	1,290					
		MÃ GIA HÂN			Con	Còn nhỏ	0			8						Còn nhỏ
		MÃ GIA NHI			Con	Còn nhỏ	0			8						Còn nhỏ
		TRƯƠNG NGUYỆT CHƯ			Mẹ	CMND			CAST	8						
		MÃ ÍCH QUỐC			Anh	CMND			CAST	8						
		MÃ ÍCH CƯỜNG			Anh	CMND			CAST	9						
		MÃ ÍCH DÂN			Anh	CMND			CAST	8						
		MÃ KIM MAI			Chị	CMND			CAST	1						
		Ngô Minh Tạo			Ba Vợ	CMND			CAST	7						
		Quách Thị Khên			Mẹ Vợ	CMND			CAST	7						
		Lưu Thị Hoa			Chị Dâu	CMND			CAST							
		Trương Thị Thu Hà			Chị Dâu	CMND			CAST	9						
		Quách Thị Diễm Châu			Chị Dâu	CMND			CAST	8						

...r No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
14		Trần Văn Sanh			Anh Rể	CMND	3			167/28 LHP - KP3						
	FMC	ĐINH VĂN THỜI	0	Phó TGĐ		CMND	3				144,572	0.22%	01/2003			
.01	FMC	NGUYỄN NHƯ DIỄM QUỲNH	0		Vợ	CMND	0				0	0.00%				
.02		ĐINH VĂN THANH			Cha	CMND	3									
.03		HUỲNH KIM HƯƠNG			Mẹ	CMND	3									
.04		ĐINH THỊ DIỄM TRANG			Em	CMND	3									
.05		ĐINH NGUYỄN UYÊN VI			Con	CMND	0									
.06		Quách Hoàng Minh			Em rể	CMND	3									
.07		Nguyễn Xuân Dực			Ba Vợ	CMND	0									
	FMC	HOÀNG THANH VŨ	0	Phó TGĐ		CMND	3				7	0.00%	03/2005			
.01		HOÀNG VĂN HÙNG			Cha	CMND	3									
.02		HUỲNH THỊ VÂN			Mẹ	CMND	3									
.03		HOÀNG VI TÂM			Em	CMND	3									
.04		NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG			Vợ	CMND	3									
.05		Nguyễn Văn Hòa			Cha vợ	CMND	3									
.06		Lương Thị Hương			Mẹ Vợ	CMND	3									
.07		Võ Văn Chinh			Em rể	CMND	3									
	FMC	LÊ NGỌC HƯƠNG	0	Phó TGĐ		CMND	3				0	0.00%	01/07/2020			
.01		LÊ VĂN TÂM			Anh	CMND	3									
.02		LÊ VĂN TRỌNG			Anh	CMND	3									
.03		LÊ VĂN BẢY			Anh	CCCD	0									
.04		LÊ THỊ TIỀN			Chị	CCCD	0									
.05		LÊ THỊ THU OANH			Chị	CMND	3									
.06		LÊ THỊ BÍCH LIÊN			Em	CMND	3									
.07		Đỗ Văn Mẻn			Anh rể	CMND	3									
.08		Phạm Thị Dang			Chị dâu	CCCD	0									
.09		La Thị Ép			Chị dâu	CMND	3									
.10		Nguyễn Thị Gây			Chị dâu	CCCD	0									
	FMC	Mr.Adisak Torsakul	9	TV HĐQT		CMND	3					0.00%	15/04/2022			
.01		Mrs. Nitaya Torsakul			Vợ	CMND	3									
.02		Mr.Thumnook Torsakul			Ba ruột	CMND	3									
.03		Mrs.Daranee Torsakul			Mẹ ruột	CMND	3									
.04		Miss Pannaros Torsakul			Con ruột	CMND	1									
.05		Miss Punnasa Torsakul			Con ruột	CMND	1									
.06	FMC	CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI C P VIỆT NAM			Phó TGĐ	ĐKKD	3				16,281,933	24.91%				

Sóc Trăng, ngày 10 tháng 01 năm 20232

TM. CTY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SAO TA

TỔNG GIÁM ĐỐC

PHẠM HOÀNG VIỆT